Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn
Cơ quan: Tỉnh Lạng Sơn
Thời gian ký: 13/08/2026 15:24:13

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 1467 /QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (19 TTHC)

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí (đồng)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp (2.002635)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ giấy tờ theo quy định	- **Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tại các xã, phường; - **Cơ quan thực hiện:** Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị (UBND Phường); Phòng Kinh tế (UBND xã)	Không phát sinh lệ phí	- Tiếp nhận trực tiếp; - Tiếp nhận trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia; - Tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ; - Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn.
2	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo (2.002636)					

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí (đồng)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
3	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã năm 2023 (2.002637)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ	**Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tại các xã, phường; - **Cơ quan thực hiện:** Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị (UBND Phường); Phòng Kinh tế (UBND xã)	Không thu lệ phí đăng ký đối với tổ hợp tác theo khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã năm 2023.	- Tiếp nhận trực tiếp; - Tiếp nhận trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia; - Tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
4	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác (2.002639)					
5	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác (2.002642)	- Thông báo chấm dứt hoạt động tổ hợp tác: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy tờ theo quy định. - Đăng ký chấm dứt hoạt động tổ hợp tác : 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ; (không tính thời gian thực hiện của cơ quan Thuế)				

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí (đồng)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
6	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (2.002649)	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	**Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tại các xã, phường; - **Cơ quan thực hiện:** Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị (UBND Phường); Phòng Kinh tế (UBND xã)	Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến: 0 đồng theo Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận trực tiếp; - Tiếp nhận trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia; - Tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn.
7	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất (1.005280)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ				
8	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập; đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc phán quyết của Trọng tài có hiệu lực (1.005277)					

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí (đồng)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
9	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (1.004901)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	**Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tại các xã, phường; - **Cơ quan thực hiện:** Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị (UBND Phường); Phòng Kinh tế (UBND xã)	Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến: 0 đồng theo Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận trực tiếp; - Tiếp nhận trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia; - Tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn.
10	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập; thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc phán quyết của Trọng tài có hiệu lực (1.004979)					
11	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (2.001958)	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ				
12	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (1.005378)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ				

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí (đồng)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
13	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (1.004982)	- 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được nghị quyết giải thể; - 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký giải thể. (Không tính thời gian thực hiện của cơ quan Thuế).	**Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tại các xã, phường; - **Cơ quan thực hiện:** Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị (UBND Phường); Phòng Kinh tế (UBND xã)	Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến: 0 đồng theo Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận trực tiếp; - Tiếp nhận trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia; - Tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn.
14	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (1.005010)	- Đối với chi nhánh, văn phòng đại diện: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động; - Đối với địa điểm kinh doanh 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động.				

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí (đồng)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
15	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy (2.002638)	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị	**Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tại các xã, phường; - **Cơ quan thực hiện:** Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị (UBND Phường); Phòng Kinh tế (UBND xã)	- Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến: 0 đồng theo Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận trực tiếp; - Tiếp nhận trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia; - Tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn.
16	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (2.002641)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ				

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí (đồng)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
17	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (2.002643)	- Đối với dừng thực hiện thủ tục đăng ký 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị; - Đối với dừng thực hiện thủ tục giải thể thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo về việc hủy bỏ nghị quyết giải thể.	**Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tại các xã, phường; - **Cơ quan thực hiện:** Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị (UBND Phường); Phòng Kinh tế (UBND xã)	- Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến: 0 đồng theo Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận trực tiếp; - Tiếp nhận trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia; - Tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn.
18	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (2.002648)	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		- Không thu lệ phí đăng ký đối với tổ hợp tác theo khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã năm 2023. - Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh thực hiện thủ tục hành		

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí (đồng)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				chính trực tuyến: 0 đồng theo Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn.		
19	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (2.002123)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	**Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tại các xã, phường; - **Cơ quan thực hiện:** Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị (UBND Phường); Phòng Kinh tế (UBND xã).	Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến: 0 đồng theo Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận trực tiếp; - Tiếp nhận trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia; - Tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (20 TTHC)

Số TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên Văn bản quy định việc bãi bỏ
1	2.002635	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	Thủ tục hành chính có số thứ tự 1, 2, 3, 5, 6, 8, 14, 16, 18, 19, 20, 21, 22, 25, 26 phần I, phụ lục I được ban hành kèm theo Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn	Quyết định số 1998/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
2	2.002636	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo		
3	2.002637	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã năm 2023		
4	2.002639	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác		
5	2.002640	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác		
6	2.002642	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác		

7	2.002649	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thủ tục hành chính có số thứ tự 1, 2, 3, 5, 6, 8, 14, 16, 18, 19, 20, 21, 22, 25, 26 phần I, phụ lục I được ban hành kèm theo Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn	Quyết định số 1998/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
8	1.005280	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất		
9	1.005277	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập		
10	1.004901	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		
11	1.004979	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập		
12	2.001958	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		
13	1.005378	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		
14	1.004982	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		
15	1.005010	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		

16	2.002638	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	Thủ tục hành chính có số thứ tự từ 1 đến 5 phần I, phụ lục I được ban hành kèm theo Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 27/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn	Quyết định số 1998/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
17	2.002641	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh		
18	2.002643	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		
19	2.002123	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		
20	2.002648	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		